

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 59-TC-VP-TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 1958

THÔNG TƯ

Về việc trích 10% thuế rượu thu của tư nhân thù lao cho ngân sách xã

Thuế rượu là một nguồn thu lớn trong thuế hàng hóa, nhưng hầu hết rải rác ở nông thôn, một số hộ sản xuất rượu có đăng ký, tập trung vào một số thôn xã có nghề nấu rượu lâu đời, còn một số phân tán ở các thôn xã khác.

Ngoài ra còn rất nhiều nhà nấu rượu lậu để bán hoặc để “tự túc ” nhất là trong dịp Tết. Riêng tỉnh Nam định, theo tài liệu liên hệ trong lớp học tập chính sách rượu của cán bộ xã, đã có 7.000 nhà nấu lậu, theo tài liệu của Chi cục thống kê số nhà nấu lậu còn nhiều hơn. Có thôn hàng trăm nhà nấu lậu, trong đó có nhiều gia đình cán bộ thôn xã cũng nấu lậu.

Công tác chống nấu, bán, uống rượu lậu thuế ở nông thôn, đụng chạm đến quyền lợi, tập quán lâu đời của một số lớn nông dân. Cho nên đơn độc cán bộ ngành Rượu không thể làm nổi mà cần phải có sự lãnh đạo chặt chẽ của Đảng Bộ, Chính quyền địa phương, sự tham gia tích cực của cán bộ thôn, xóm, xã cũng như đông đảo quần chúng.

Để động viên chính quyền và đoàn thể nhân dân xã lãnh đạo và tích cực tham gia chống rượu lậu, tăng thu cho công quỹ, xây dựng ngân sách xã, trên cơ sở đó hạn chế dần việc nấu và uống rượu bừa bãi ở nông thôn, tiết kiệm thóc gạo và tạo điều kiện giáo dục cải tạo các nhà sản xuất rượu ở nông thôn được tốt hơn, Bộ quyết định trích 10% thuế rượu thu của tư nhân để thù lao cho xã và quy định chế độ thù lao cho cán bộ xã được ủy nhiệm giúp cán bộ ngành rượu quản lý kiểm soát các hộ lẻ tẻ.

1) Thù lao cho xã 10% thuế rượu của tư nhân.

Kể từ tháng 6 năm 1958, sẽ trích 10% tổng số thuế rượu thu của tư nhân (trước khi điều tiết cho tổng dự toán tỉnh) và ở tỉnh nào thì thù lao cho các xã trong tỉnh đó. Số tiền này sẽ tập trung về tỉnh do Ủy ban hành chính phân phối lại cho các xã theo phương châm xã thu nhiều hưởng nhiều, thu ít hưởng ít, những xã không thu cũng được hưởng vì những xã này cũng có trách nhiệm chống lậu và có chống lậu có kết quả thì mới có thị trường để tiêu thụ rượu có thuế.

NGUYÊN TẮC PHÂN PHỐI LẠI CHO CÁC XÃ

a) Đối với các xã có hộ sản xuất rượu đăng ký:

Được hưởng một tỉ lệ sau đây so với số thuế rượu thu trong xã:

- Phần thu từ 2 triệu đồng trở xuống được hưởng 5%.
- Phần thu từ trên 2 triệu đồng lên đến 10 triệu đồng: được hưởng 1%.
- Phần thu từ trên 10 triệu đồng trở lên được hưởng 0,5%.

Thí dụ: - xã Hưng trạch tỉnh Quảng bình mỗi tháng thu 1.442.200 đồng thì được hưởng

đồng

- Xã Vũ thành tỉnh Hà nam mỗi tháng thu được 7.391.300 đồng thì được hưởng:

2.000.000 đồng được hưởng 5% = 100.000 đồng

5.391.300 đồng được hưởng 1% = 53.913 đồng

cộng:... 153.913 đồng

- Xã Thanh mai tỉnh Hà đông mỗi tháng thu 13.825.600 đồng thì được hưởng:

2.000.000 đồng được hưởng 5% = 100.000 đồng

8000.000 đồng được hưởng 1% = 80.000 đồng

3.825.600 đồng được hưởng 0,5% = 19.128 đồng.

cộng:..... 199.128 đồng

b) Đối với những xã không có hộ sản xuất rượu đăng ký:

Sau khi phân phối cho những xã có thu thuế và thù lao cho cán bộ ủy nhiệm quản lý thì phần còn lại sẽ chia đều cho các xã không có hộ sản xuất rượu đăng ký, kể tất cả những xã trong khu vực rượu tư nhân cũng như các xã trong khu vực bán rượu Quốc doanh trong tỉnh.